

**CÔNG TY TNHH MAY MẶC VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN HOÀNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MAY MẶC VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGUYEN HOANG IMPORT-EXPORT AND CLOTHING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NGUYEN HOANG IM-EX CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108293182

**3. Ngày thành lập:** 25/05/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

A13-LK6 khu nhà ở Phú Thịnh, Phường Phú Thịnh, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911067682

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                            | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Sản xuất giày dép                                                                                                                                    | 1520     |
| 2.  | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                         | 4220     |
| 3.  | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                                                                                                 | 4641     |
| 4.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                       | 4933     |
| 5.  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Dạy máy tính.<br>- Dạy ngoại ngữ<br>- Các dịch vụ dạy kèm( gia sư);                           | 8559     |
| 6.  | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                                                 | 1430     |
| 7.  | Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm<br>chi tiết:<br>- Sản xuất va li, túi xách và các loại tương tự, bằng da, da tổng hợp | 1512     |
| 8.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                | 4321     |
| 9.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                     | 4633     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 10. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất<br>Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh                   | 4759        |
| 11. | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4782        |
| 12. | Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1322(Chính) |
| 13. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4100        |
| 14. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4312        |
| 15. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da<br>Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm<br>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh<br>Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm                                                                                           | 4649        |
| 16. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không kinh doanh vàng)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4662        |
| 17. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4791        |
| 18. | Sản xuất thảm, chăn đệm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1323        |
| 19. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết:<br>hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng;<br>- Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như :<br>+ Thang máy, cầu thang tự động,<br>+ Các loại cửa tự động,<br>+ Hệ thống đèn chiếu sáng,<br>+ Hệ thống hút bụi,<br>+ Hệ thống âm thanh,<br>+ Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí | 4329        |
| 20. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4620        |
| 21. | Bán buôn gạo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4631        |
| 22. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4652        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                   |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 23. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                                              | 4711 |
| 24. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                 | 4721 |
| 25. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                  | 4771 |
| 26. | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                                                                                                    | 1410 |
| 27. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                    | 4330 |
| 28. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                | 4632 |
| 29. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(không bao gồm hoạt động tư vấn tài chính, tư vấn pháp luật)                                                                                                                                                                          | 7020 |
| 30. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                  | 4722 |
| 31. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                            | 4741 |
| 32. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                         | 4742 |
| 33. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>chi tiết:<br>- Hoạt động trang trí nội thất.<br>- Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; | 7410 |
| 34. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác<br>Chi tiết:<br>Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp<br>Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng<br>Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)                                                | 7730 |
| 35. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: -Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh<br>(không hoạt động đấu giá)                                                                                           | 8299 |
| 36. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                                                                                                            | 4653 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 37. | <p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp;</li> <li>- Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp;</li> <li>- Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế;</li> <li>- Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị khác để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;</li> <li>- Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính;</li> <li>- Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường</li> </ul> | 4659 |
| 38. | <p>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến</p> <p>Bán buôn xi măng</p> <p>Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi</p> <p>Bán buôn kính xây dựng</p> <p>Bán buôn sơn, véc ni</p> <p>Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh</p> <p>Bán buôn đồ ngũ kim</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4663 |
| 39. | <p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt</p> <p>Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4669 |
| 40. | <p>Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh</p>                                                                                                                                                              | 4752 |
| 41. | <p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế Kiến trúc công trình</li> <li>- Thiết kế quy hoạch xây dựng</li> <li>- Thiết kế Xây dựng</li> <li>- Giám sát thi công xây dựng</li> <li>- Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng</li> <li>- Lập dự án đầu tư xây dựng công trình</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7110 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 42. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết:<br>Nhóm này gồm:<br>- Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như:<br>+ Các nhà máy lọc dầu,<br>+ Các xưởng hoá chất,<br>- Xây dựng công trình cửa như:<br>+ Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống...<br>+ Đập và đê.<br>- Xây dựng đường hầm;<br>- Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời | 4290 |
| 43. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4311 |
| 44. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4322 |

**6. Vốn điều lệ:** 682.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 01/08/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001080008399

Ngày cấp: 28/08/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 6, Xã Phú Cường, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 6, Xã Phú Cường, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/08/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001080008399

Ngày cấp: 28/08/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 6, Xã Phú Cường, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 6, Xã Phú Cường, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội